

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày: 05/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Văn Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lương Thị Kim Vân**
2. Ông **Lương Thanh Trung**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Trường Chinh** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1984 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp 2, xã THT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1934 (đã chết) và bà Ngô Thị C, sinh năm: 1938 (đã chết); Vợ tên Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1981; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị khởi tố nhưng cho tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại: Nguyễn Văn T** - sinh năm 1925 (đã chết).

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. **Nguyễn Thị T** - sinh năm 1936,
Địa chỉ: Ấp 1, xã THT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.
2. **Nguyễn Văn T** - sinh năm 1951,
Địa chỉ: Ấp Mỹ Tây 3, xã MQ, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp.
3. **Nguyễn Văn H** - sinh năm 1957,
Địa chỉ: Ấp 3, xã THT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.
4. **Nguyễn Thị C** - sinh năm 1959,

Địa chỉ: Ấp MT, xã MX, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

5. **Nguyễn Văn T** - sinh năm 1963,

Địa chỉ: Ấp 1, xã THT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

6. **Nguyễn Văn B** - sinh năm 1969,

Địa chỉ: Ấp TT, xã TT, TP. CL, tỉnh Đồng Tháp.

7. **Nguyễn Văn C** - sinh năm 1971,

Địa chỉ: Ấp 1, xã THT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị C, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn B đều ủy quyền cho **Nguyễn Văn C** - sinh năm 1971; địa chỉ: Ấp 1, xã THT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp (anh C có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn T chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe theo quy định, vào khoảng 17 giờ ngày 12/10/2017, T điều khiển xe mô tô biển số 66K3-7941 lưu thông trên đường nông thôn hướng từ Ủy ban nhân dân xã THT đến ấp 2, xã THT. Khi đi đến địa phận thuộc ấp 1, xã THT, do không chú ý quan sát phía trước nên bánh xe trước đụng vào vùng đầu và chân của ông Nguyễn Văn Tấn, sinh năm 1925 đang ngồi cặp lộ. Sau khi tai nạn xảy ra, ông Tấn được người nhà đưa đến Bệnh viện Đa khoa huyện CL và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp cấp cứu, điều trị đến ngày 07/12/2017 thì tử vong, riêng bị cáo T chỉ bị thương tích nhẹ. Vụ việc sau đó được trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh lập biên bản giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 23/01/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp đã giám định và kết luận số 47/KT-KTHS về nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn Tấn do bị đa chấn thương, trong đó chấn thương vùng đầu gây nứt sọ, dập não nặng, được điều trị nội khoa thời gian gian kéo dài, di chứng hôn mê do tổn thương não không phục hồi.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không hạn chế, mặt đường hai chiều rộng 3,5m. Lẫy lề phải hướng từ Ủy ban nhân dân xã THT đi ấp 2, xã THT làm lề chuẩn xác định vùng va chạm cách lề phải 0,4m. Từ kết quả khám nghiệm hiện trường xác định lỗi trong vụ tai nạn trên là do Nguyễn Văn T điều khiển xe không chú ý quan sát, không đủ điều kiện tham gia giao thông đã vi phạm điểm b khoản 7 Điều 6 của Nghị định số 46/2016/NĐ-CP về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và khoản 9 Điều 8, Điều 58 của Luật giao thông đường bộ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Văn C là đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận, thống nhất bồi thường chi phí mai táng, chi phí điều trị, tiền tổn thất tinh thần và tiền công lao động người nuôi bệnh với tổng

số tiền là 70.000.000 đồng, hiện bị cáo đã bồi thường xong, phía bị hại không có yêu cầu gì thêm và đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Đối với vật chứng thu giữ là 01 xe mô tô biển số 66K3-7941, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh đã trả lại xe cho bị cáo T xong.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSHCL ngày 02/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 202 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009;

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b và p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60; của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T với mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị tuyên như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 20/CT-VKSHCL ngày 02/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Mặc dù chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo đã trực tiếp điều khiển xe mô tô mang biển số 66K3-7941 lưu thông trên đường nông thôn thuộc ấp 1, xã THT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp, do không chú ý quan sát nên bị cáo đã điều khiển xe đụng trúng vào vùng đầu và chân của ông Nguyễn Văn Tấn đang ngồi cặp lộ, sự việc xảy ra vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 12/10/2017, hậu quả làm ông Tấn tử vong vào ngày 07/12/2017, riêng bị cáo T chỉ bị thương tích nhẹ.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, biên bản hiện trường xảy ra vụ tai nạn, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Do thời điểm phạm tội của bị cáo và thời điểm xét xử vụ án là thời điểm chuyển giao giữa Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật và căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội nên việc áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình

sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để xét xử bị cáo là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo là người chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định và bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe mô tô khi chưa được cấp giấy phép lái xe là vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Đồng thời, bị cáo đã điều khiển xe không tuân thủ quy định về an toàn giao thông đường bộ, cụ thể là bị cáo đã điều khiển xe không chú ý quan sát phía trước, đây là nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn giao thông như đã nêu trên.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tâm lý người dân khi tham gia giao thông, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; về nhân thân, bị cáo chưa có tiền sự, tiền án, mới phạm tội lần đầu; sau khi sự việc xảy ra thì bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả cho phía gia đình của người bị hại xong và được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng cùng với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cho bị cáo rèn luyện, sửa chữa để trở thành người tốt, có ý thức chấp hành pháp luật. Cho nên, cần áp dụng các điểm b và p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và truy tố, bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b và p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án (05/6/2018).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã THT, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong, người đại diện hợp pháp của người bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không đặt vấn đề xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Văn Phong